

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	13,000 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.2%	0.8%	7.0%

DT thuần	2024	370	YoY ▲ 10.0 ▲ 2.9%
		tỷ VNĐ	

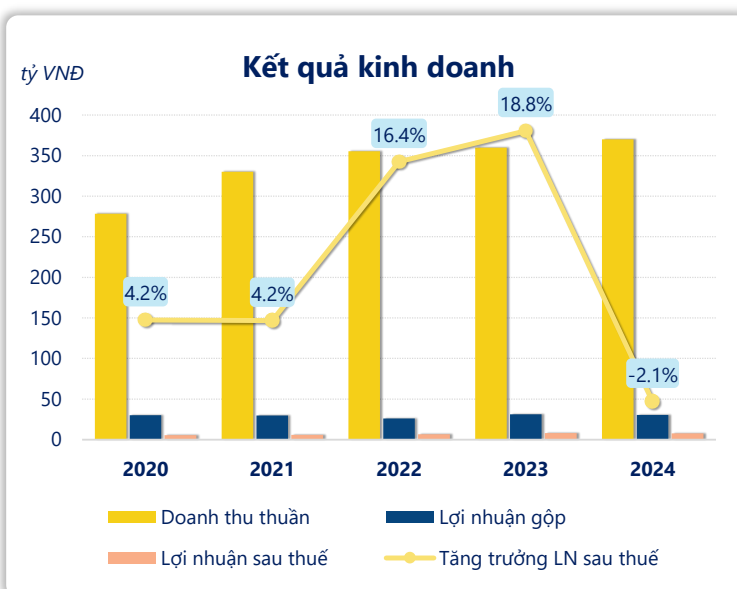
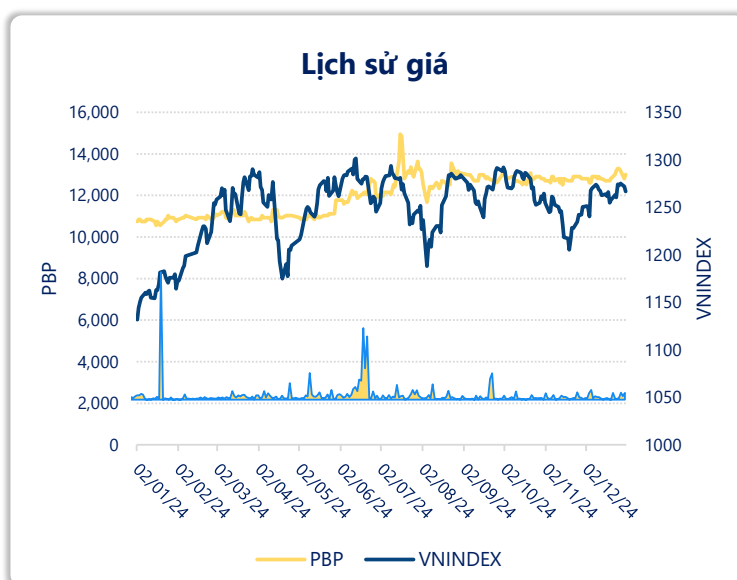
LN gộp	2024	30.5	YoY ▼ 0.60 ▼ 1.9%
		tỷ VNĐ	

LN thuần	2024	10.5	YoY ▲ 0.30 ▲ 3.1%
		tỷ VNĐ	

LN sau thuế	2024	7.85	YoY ▼ 0.17 ▼ 2.1%
		tỷ VNĐ	

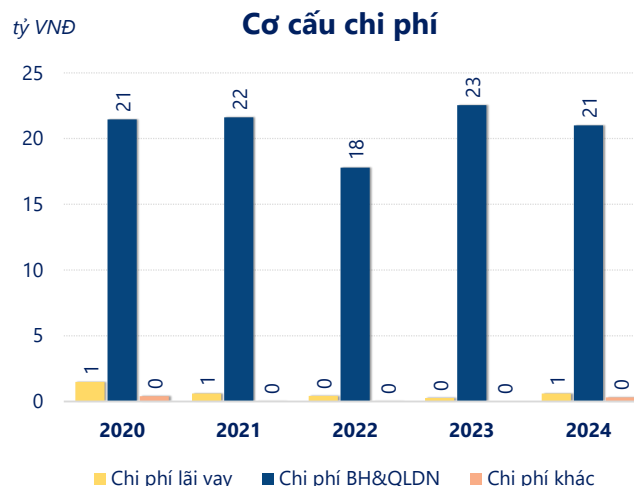
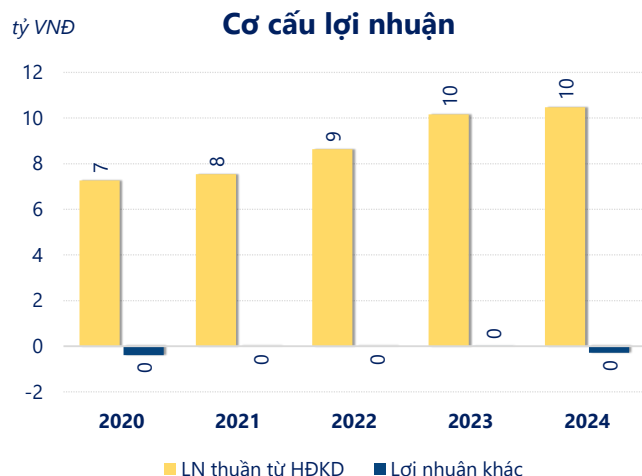
ROE	2024	11.6%	+/- YoY ▼ 0.6%
-----	------	-------	-------------------

ROA	2024	5.7%	+/- YoY ▼ 0.4%
-----	------	------	-------------------



Năm **2024**, **PBP** ghi nhận doanh thu thuần **370.2** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **7.85** tỷ đồng, lần lượt **tăng 2.92%** và **giảm 2.07%** so với năm trước.

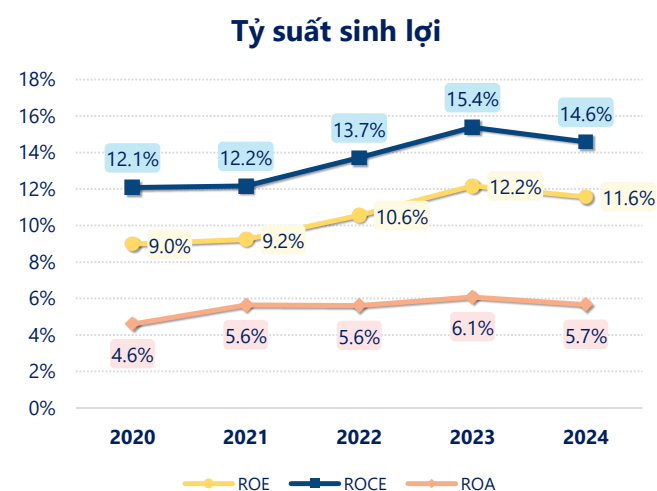
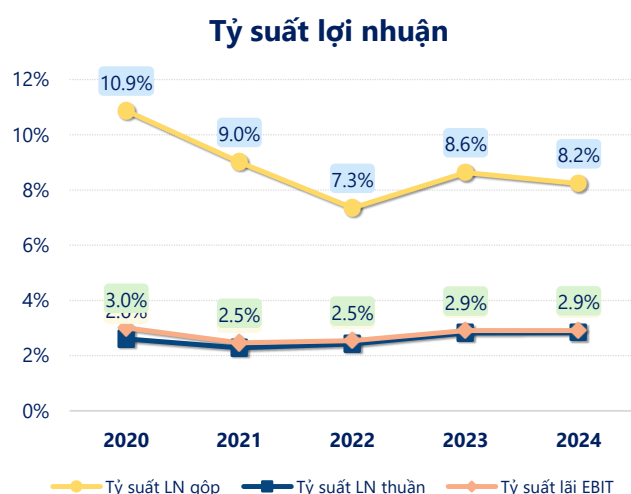
Mặc dù doanh thu thuần tăng nhưng lợi nhuận sau thuế giảm, có thể do sự gia tăng của chi phí hoạt động hoặc giá vốn. Tuy nhiên, với **ROE là 11.6%** thì công ty vẫn có mức sinh lợi ổn định và đảm bảo hiệu quả hoạt động.



Năm **2024**, **PBP** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **10.48** tỷ đồng, **tăng lên 0.31** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (8.81 tỷ đồng) là 1.66 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay tăng lên so với năm trước, ở mức **0.59** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp giảm** xuống còn **21.00** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.32** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của PBP năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **11.6%**, tuy nhiên vẫn **cao hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



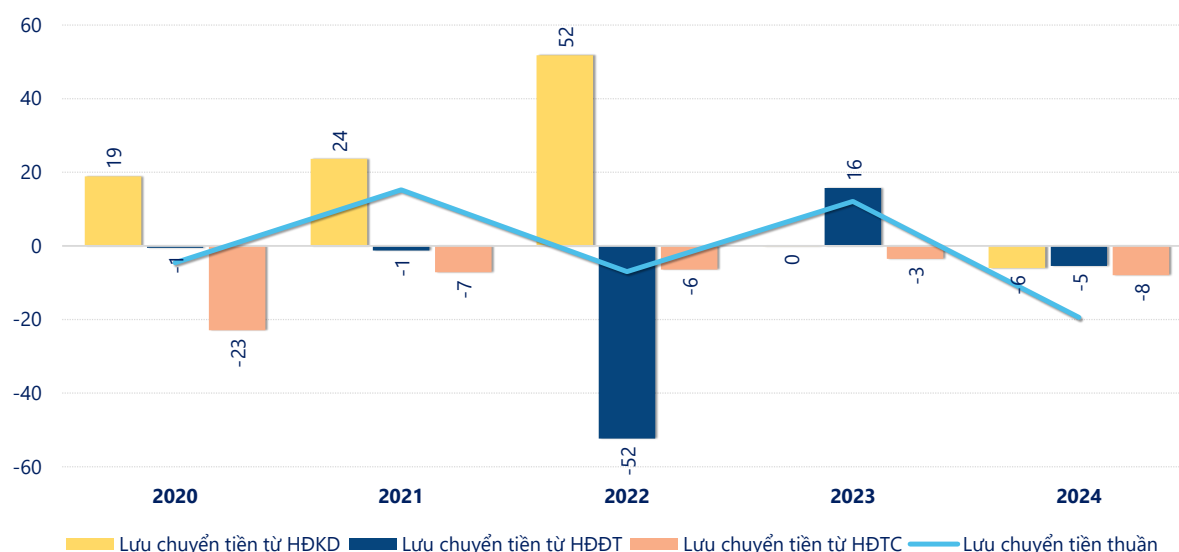
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	278	330	356	360	370
Giá vốn hàng bán	248	300	329	329	340
Lợi nhuận gộp	30.3	29.7	26.1	31.1	30.5
Doanh thu HĐTC	0.04	0.03	0.71	1.91	1.59
Chi phí TC	1.57	0.60	0.42	0.27	0.59
Chi phí lãi vay	1.49	0.60	0.42	0.27	0.59
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	9.38	7.22	5.15	6.36	6.42
Chi phí QLDN	12.1	14.4	12.6	16.2	14.6
LN thuần từ HĐKD	7.27	7.53	8.63	10.2	10.5
Lợi nhuận khác	-0.39	0.00	-0.01	0.01	-0.29
LN trước thuế	6.88	7.53	8.62	10.2	10.2
Lợi nhuận sau thuế	5.57	5.80	6.75	8.02	7.85
LNST của CĐ cty mẹ	5.57	5.80	6.75	8.02	7.85

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của PBP bằng **-19.42** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (12.13 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **-6.02** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-5.42** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-7.98** tỷ đồng.